SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH
BỆNH VIỆN SẢN - NHI BẮC NINH SỐ 2
Số: 1967/BVSNBNS2 - KSNK
V/v: Đề nghị báo giá: Thuê dịch vụ giặt là năm 2027-2028

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 11 năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ trên thị trường

Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán: Thuê dịch vụ giặt là năm 2027-2028 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2, đường Huyền Quang, phường Võ Cường, TP Bắc Ninh.

2. Thông tin liên hệ của bộ phận nhận báo giá: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2, số điện thoại: 0836.520.111

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận báo giá trên trang wed: https://muasamcong.mof.gov.vn/

4. Địa chỉ Mail: sannhibacninh2021@gmail.com

5. Thời hạn có hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày hết hạn nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục dịch vụ *(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm*).

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Kho đồ vải, Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2.

3. Thời gian dự kiến thực hiện: từ tháng 01 năm 2027

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không tạm ứng.

- Thanh toán hợp đồng: Bằng chuyển khoản vào tài khoản của nhà thầu trúng thầu tại ngân hàng.

- Bên mời thầu thanh toán cho nhà thầu trúng thầu 01 tháng một lần vào thời điểm 10 ngày đầu tiên của tháng tiếp theo khi đã nhận được các giấy tờ sau:

+ Biên bản xác nhận khối lượng công việc.

+ Hoá đơn tài chính (theo quy định của nhà nước).

+ Mẫu số 08a bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành.

+ Các tài liệu khác theo quy định hiện hành.

- Đồng tiền thanh toán theo Hợp đồng: là đồng Việt Nam.

5. Các thông tin khác (nếu có):

Đề nghị các nhà cung cấp tại Việt Nam báo giá theo Mẫu báo giá tại Phụ lục 02 đính kèm.

Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2 xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như Kính gửi;
- Ban Giám đốc Bệnh viện;
- Phòng TCKT (đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia);
- Phòng KHTH (đăng tải trên Website bệnh viện);
- Lưu: VT, KSNK.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ BẮC NINH
BỆNH VIỆN SẢN - NHI BẮC NINH SỐ 2

Nguyễn Hoài Nam

Phụ lục 01
DANH MỤC ĐỀ NGHỊ LẤY BÁO GIÁ
(Kèm theo công văn: 1967/BVSNBNS2 – KSNK ngày 05 tháng 11 năm 2026)

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	ĐVT	Số lượng
1	Áo công tác Nhân viên	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn, trả theo đúng khoa/phòng	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	28.943
2	Quần công tác Nhân viên	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn, trả theo đúng khoa/phòng	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	30.111
3	Ga	Sạch hoàn toàn, không phai màu, không nhàu nát, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/ bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	210.128
4	Chăn	Sạch sẽ, gấp gọn, trả theo bó (5-10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	206.610
5	Màn	Sạch sẽ, gấp gọn, trả theo bó (5-10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	29.049
6	Áo, quần BN	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn trả theo bó dễ đếm kiểm (10 chiếc/ bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	34.625
7	Váy	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	35.347
8	Săng sản	Sạch hoàn toàn, không nhàu nát, gấp	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo	Kg	24.973

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	ĐVT	Số lượng
		gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	thơm tho, sạch sẽ		
9	Áo người nhà	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	27.711
10	Khăn lau	Sạch hoàn toàn, không nhàu nát, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	3.099
11	Áo kẻ nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	703
12	Quần kẻ nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	559
13	Áo xanh nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	16.294
14	Quần xanh nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	11.341
15	Khăn quấn ổ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	14.796
16	Khăn gối đầu	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	3.836

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	ĐVT	Số lượng
17	Ga sơ sinh	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	2.053
18	Khăn tắm	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	1.972
19	Khăn sữa	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	1.039
20	Bọc catheter	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	23
21	Băng mắt	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	78
22	Ống đùi sản	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	30
23	Ống đùi phụ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	30
24	Bọc dây monitor	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	178
25	Toan PT	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo	Kg	17.000

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	ĐVT	Số lượng
		theo bó (10 chiếc/bó)	thơm tho, sạch sẽ		
26	Áo PT	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	8.000
27	Săng lỗ 1m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	750
28	Săng lỗ 1.2m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	30
29	Toan Đúp 1m8	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	3.700
30	Toan Đúp1m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	3.400
31	Toan Đúp 60cm	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	1.000
32	Khăn lau dụng cụ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	Kg	200

2. Các yêu cầu khác:

* Việc giặt là theo số lượng như trên được giặt là tại địa điểm xưởng của nhà thầu, Nhà xưởng của nhà thầu phải đảm bảo đúng qui định của pháp luật về môi trường:

+ Có giấy phép môi trường đối với cơ sở giặt là công nghiệp y tế còn hiệu lực theo quy định hiện hành.

+ Hệ thống phòng cháy chữa cháy tại nhà xưởng được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, phê duyệt, đạt yêu cầu, còn hiệu lực.

* Yêu cầu về bố trí trang thiết bị:

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có
1	Máy giặt vắt 2 cửa: Công suất giặt ≥ 60 kg/mẻ, Tốc độ giặt ≥ 40 vòng/phút, Tốc độ vắt trung bình ≥ 350 vòng/phút, Tốc độ vắt cao: từ 460 - 720 vòng/ phút	1
2	Máy giặt vắt tốc độ cao: Công suất giặt ≥ 60 kg/mẻ. Tốc độ giặt ≥ 30 vòng/phút. Tốc độ vắt ≥ 650 vòng/phút. Lực vắt G ≥ 350 G	4
3	Máy sấy đồ vải: Công suất sấy ≥ 60 kg/mẻ. Dung tích lồng sấy ≥ 1200 lít. Đường kính lồng sấy ≥1200 mm	4
4	Máy là phẳng: Công suất là ≥ 250kg/ giờ. Tốc độ là khoảng từ 4 ÷ 16 m/phút. Chiều dài ru lô ≥ 3300 mm. Đường kính ru rô ≥ 900 mm.- Điều chỉnh tốc độ Ru lô biến tần. Máng là: Nâng hạ bằng thủy lực. Kết cấu chia làm 2 phần và được liên kết bằng bản lề	1
5	Máy là ép quần áo: Công suất nồi hơi 7 lít: 10 kW; Mặt ép Nickel. Điều khiển đóng mặt ép bằng 2 nút bấm.	1
6	Phương tiện vận chuyển đồ vải: Ô tô vận chuyển đồ vải loại xe > 1 tấn	2
7	Xe đẩy đồ vải	10
8	Bơm định lượng hoá chất	5

* Yêu cầu về bố trí nhân sự: tổng 21 nhân sự.

- 06 nhân sự giao nhận, sạch, bẩn, thu gom, trực tại Bệnh viện tất cả các ngày trong tuần:

+Trong giờ hành chính: 03 người thực hiện thu gom, vận chuyển đồ vải bẩn tại các Khoa/phòng/buồng bệnh và trả đồ sạch tại các Khoa/phòng/buồng bệnh. 02 người thực hiện thu gom, phục vụ mượn, trả, đổi đồ vải cho người

bệnh tại 02 phòng mượn trả đồ. (Đảm bảo đáp ứng công tác mượn, trả, đổi đồ của người bệnh buổi trưa)

+ Ngoài giờ hành chính: 01 người thực hiện thu gom, phục vụ mượn, trả, đổi đồ vải cho người bệnh tại 01 phòng mượn trả đồ.

+ Các người tham gia công việc nêu trên là độc lập để đảm bảo công tác KSNK.

+ Đảm bảo nhân lực phục vụ người bệnh 24/24.

- 01 Nhân sự phụ trách gói thầu

- 01 Nhân sự quản lý môi trường

- 03 nhân sự vận hành máy giặt tại xưởng của nhà thầu.

- 03 nhân sự vận hành máy sấy tại xưởng của nhà thầu.

- 01 nhân sự lái xe để vận chuyển đồ vải.

- 06 nhân sự hoàn thiện: nhân viên gấp đồ vải, là, may vá sửa chữa đồ bị rách hỏng**.**

Phụ lục 02
BIỂU MẪU BÁO GIÁ
(Kèm theo công văn: 1967/BVSNBNS2 – KSNK ngày 05 tháng 11 năm 2026)

CÔNG TY:

Số giấy đăng ký kinh doanh: …….Ngày cấp: ……Nơi cấp:.....

Mã số thuế: ……Điện thoại.....Email: .....

Địa chỉ: .....

Tài khoản: .....

Người liên hệ: .....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: **Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2**

A. Nhà thầu cam kết thực hiện đầy đủ với các Danh mục yêu cầu kỹ thuật như sau:

1. Danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật:

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	Số lượng (kg)
1	Áo công tác Nhân viên	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn, trả theo đúng khoa/phòng	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	28.943

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	Số lượng (kg)
2	Quần công tác Nhân viên	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn, trả theo đúng khoa/phòng	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	30.111
3	Ga	Sạch hoàn toàn, không phai màu, không nhàu nát, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/ bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	210.128
4	Chăn	Sạch sẽ, gấp gọn, trả theo bó (5-10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	206.610
5	Màn	Sạch sẽ, gấp gọn, trả theo bó (5-10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	29.049
6	Áo, quần BN	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn trả theo bó dễ đếm kiểm (10 chiếc/ bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	34.625
7	Váy	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	35.347
8	Săng sản	Sạch hoàn toàn, không nhàu nát, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	24.973
9	Áo người nhà	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	27.711
10	Khăn lau	Sạch hoàn toàn, không nhàu nát, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	3.099
11	Áo kẻ nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	703

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	Số lượng (kg)
12	Quần kẻ nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	559
13	Áo xanh nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	16.294
14	Quần xanh nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	11.341
15	Khăn quấn ổ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	14.796
16	Khăn gối đầu	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	3.836
17	Ga sơ sinh	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	2.053
18	Khăn tắm	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	1.972
19	Khăn sữa	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	1.039
20	Bọc catheter	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	23
21	Băng mắt	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	78

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	Số lượng (kg)
22	Ống đùi sản	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	30
23	Ống đùi phụ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	30
24	Bọc dây monitor	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	178
25	Toan PT	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	17.000
26	Áo PT	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	8.000
27	Săng lỗ 1m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	750
28	Săng lỗ 1.2m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	30
29	Toan Đúp 1m8	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	3.700
30	Toan Đúp1m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	3.400
31	Toan Đúp 60cm	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	1.000

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	Số lượng (kg)
32	Khăn lau dụng cụ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	200

2. Các yêu cầu khác:

* Việc giặt là theo số lượng như trên được giặt là tại địa điểm xưởng của nhà thầu, Nhà xưởng của nhà thầu phải đảm bảo đúng qui định của pháp luật về môi trường:

+ Có giấy phép môi trường đối với cơ sở giặt là công nghiệp y tế còn hiệu lực theo quy định hiện hành.

+ Hệ thống phòng cháy chữa cháy tại nhà xưởng được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, phê duyệt, đạt yêu cầu, còn hiệu lực.

* Yêu cầu về bố trí trang thiết bị:

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có
1	Máy giặt vắt 2 cửa: Công suất giặt ≥ 60 kg/mẻ, Tốc độ giặt ≥ 40 vòng/phút, Tốc độ vắt trung bình ≥ 350 vòng/phút, Tốc độ vắt cao: từ 460 - 720 vòng/ phút	1
2	Máy giặt vắt tốc độ cao: Công suất giặt ≥ 60 kg/mẻ. Tốc độ giặt ≥ 30 vòng/phút. Tốc độ vắt ≥ 650 vòng/phút. Lực vắt G ≥ 350 G	4
3	Máy sấy đồ vải: Công suất sấy ≥ 60 kg/mẻ. Dung tích lồng sấy ≥ 1200 lít. Đường kính lồng sấy ≥1200 mm	4
4	Máy là phẳng: Công suất là ≥ 250kg/ giờ. Tốc độ là khoảng từ 4 ÷ 16 m/phút. Chiều dài ru lô ≥ 3300 mm. Đường kính ru rô ≥ 900 mm.- Điều chỉnh tốc độ Ru lô biến tần. Máng là: Nâng hạ bằng thủy lực. Kết cấu chia làm 2 phần và được liên kết bằng bản lề	1

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có
5	Máy là ép quần áo: Công suất nồi hơi 7 lít: 10 kW; Mặt ép Nickel. Điều khiển đóng mặt ép bằng 2 nút bấm.	1
6	Phương tiện vận chuyển đồ vải: Ô tô vận chuyển đồ vải loại xe > 1 tấn	2
7	Xe đẩy đồ vải	10
8	Bơm định lượng hoá chất	5

* Yêu cầu về bố trí nhân sự: tổng 21 nhân sự.

- 06 nhân sự giao nhận, sạch, bẩn, thu gom, trực tại Bệnh viện tất cả các ngày trong tuần:

+Trong giờ hành chính: 03 người thực hiện thu gom, vận chuyển đồ vải bẩn tại các Khoa/phòng/buồng bệnh và trả đồ sạch tại các Khoa/phòng/buồng bệnh. 02 người thực hiện thu gom, phục vụ mượn, trả, đổi đồ vải cho người bệnh tại 02 phòng mượn trả đồ. (Đảm bảo đáp ứng công tác mượn, trả, đổi đồ của người bệnh buổi trưa)

+ Ngoài giờ hành chính: 01 người thực hiện thu gom, phục vụ mượn, trả, đổi đồ vải cho người bệnh tại 01 phòng mượn trả đồ.

+ Các người tham gia công việc nêu trên là độc lập để đảm bảo công tác KSNK.

+ Đảm bảo nhân lực phục vụ người bệnh 24/24.

- 01 Nhân sự phụ trách gói thầu

- 01 Nhân sự quản lý môi trường

- 03 nhân sự vận hành máy giặt tại xưởng của nhà thầu.

- 03 nhân sự vận hành máy sấy tại xưởng của nhà thầu.

- 01 nhân sự lái xe để vận chuyển đồ vải.

- 06 nhân sự hoàn thiện: nhân viên gấp đồ vải, là, may vá sửa chữa đồ bị rách hỏng.

B. Giá chào cụ thể với các danh mục hàng hoá như sau:

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	Số lượng (kg)	Đơn giá trước VAT	VAT (%)	Đơn giá sau VAT	Thành tiền
1	Áo công tác Nhân viên	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn, trả theo đúng khoa/phòng	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	28.943				
2	Quần công tác Nhân viên	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn, trả theo đúng khoa/phòng	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	30.111				
3	Ga	Sạch hoàn toàn, không phai màu, không nhàu nát, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/ bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	210.128				
4	Chăn	Sạch sẽ, gấp gọn, trả theo bó (5-10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	206.610				
5	Màn	Sạch sẽ, gấp gọn, trả theo bó (5-10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	29.049				
6	Áo, quần BN	Giặt riêng, là phẳng, gấp gọn trả theo bó dễ đếm kiểm (10 chiếc/ bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	34.625				
7	Váy	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	35.347				
8	Săng sản	Sạch hoàn toàn, không nhàu nát, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	24.973				
9	Áo người nhà	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	27.711				

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	Số lượng (kg)	Đơn giá trước VAT	VAT (%)	Đơn giá sau VAT	Thành tiền
10	Khăn lau	Sạch hoàn toàn, không nhàu nát, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	3.099				
11	Áo kẻ nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	703				
12	Quần kẻ nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	559				
13	Áo xanh nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	16.294				
14	Quần xanh nhi	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	11.341				
15	Khăn quấn ổ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	14.796				
16	Khăn gối đầu	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	3.836				
17	Ga sơ sinh	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	2.053				
18	Khăn tắm	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	1.972				
19	Khăn sữa	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	1.039				
20	Bọc catheter	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	23				

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	Số lượng (kg)	Đơn giá trước VAT	VAT (%)	Đơn giá sau VAT	Thành tiền
21	Băng mắt	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	78				
22	Ống đùi sản	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	30				
23	Ống đùi phụ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	30				
24	Bọc dây monitor	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	178				
25	Toan PT	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	17.000				
26	Áo PT	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	8.000				
27	Săng lỗ 1m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	750				
28	Săng lỗ 1.2m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	30				
29	Toan Đúp 1m8	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	3.700				
30	Toan Đúp1m	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	3.400				
31	Toan Đúp 60cm	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	1.000				

TT	Nội dung	Yêu cầu về chất lượng giặt là	Yêu cầu về đổi trả quần áo hàng ngày	Số lượng (kg)	Đơn giá trước VAT	VAT (%)	Đơn giá sau VAT	Thành tiền
32	Khăn lau dụng cụ	Sạch hoàn toàn, là phẳng, gấp gọn trả theo bó (10 chiếc/bó)	Đổi trả hằng ngày; Đảm bảo thơm tho, sạch sẽ	200				

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển, ... bên bệnh viện không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

- Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày hết hạn nhận báo giá.

Rất mong được hợp tác với Quý cơ quan.

Xin chân thành cảm ơn./.

..., ngày ..... tháng .... năm…….

ĐẠI DIỆN CÔNG TY